

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân

Thực hiện Quyết định số: 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân (gọi tắt là Quyết định số 1521/QĐ-TTg); Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Kịp thời tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được đề ra tại Quyết định số 1521/QĐ-TTg thông qua đó tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức tự giác, tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg, đáp ứng yêu cầu triển khai công tác PBGDPL trong tình hình mới.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch phải đảm bảo nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả theo đúng yêu cầu, bám sát nội dung Quyết định số 1521/QĐ-TTg.

- Bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và phù hợp với nhu cầu xã hội; gắn phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) với xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các hệ thống chính trị trong triển khai công tác PBGDPL:

1.1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã:

a) Ban hành hoặc tham mưu cho chính quyền cùng cấp ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

b) Tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng, toàn diện nội dung Quyết định số 1521/QĐ-TTg đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý bằng hình thức phù hợp, gắn với việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Phát huy vai trò, xác định trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL và hoạt động phối hợp giữa các ngành, các cấp trong công tác này.

** Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trong Quý IV năm 2020.

1.2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, các tổ chức xã hội – nghề nghiệp tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng các nội dung của Kết luận số 80-KL/TW bằng hình thức phù hợp cho các cấp bộ Đoàn, Hội, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý; ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg trong hệ thống tổ chức mình. Xác định đây là nhiệm vụ chính trị của tổ chức, đoàn thể các cấp và doanh nghiệp trong công tác PBGDPL.

** Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trong Quý IV năm 2020.

2. Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL bảo đảm phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn:

2.1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, thị xã:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thông tin, phổ biến pháp luật trong các lĩnh vực, phạm vi do mình quản lý tới toàn thể cán bộ và Nhân dân bằng hình thức phù hợp; chú trọng PBGDPL về các chính sách, pháp luật được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội để tạo sự đồng thuận, nhất quán trong thực thi chính sách, pháp luật; thông tin rộng rãi, kịp thời các dự thảo chính sách pháp luật có tác động lớn đến xã hội ngay từ khâu đề xuất chính sách và soạn thảo văn bản; thực hiện PBGDPL bằng tiếng dân tộc thiểu số, tiếng nước ngoài phù hợp với đối tượng đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế trong giai đoạn hiện nay.

b) Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL theo hướng lấy người dân làm trung tâm. Khi thực hiện thông tin, phổ biến về các lĩnh vực pháp luật, chuyên đề khác nhau cần gắn với việc đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của đối tượng PBGDPL; thông tin tới Nhân dân về cơ chế bảo đảm quyền con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, tập trung PBGDPL trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Lào Cai (www.pbgdpl.laocai.gov.vn); Cổng/Trang thông tin điện tử PBGDPL của cơ

quan, đơn vị, địa phương hoặc của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp và các ứng dụng trên thiết bị di động; thi tìm hiểu pháp luật, tập huấn pháp luật trực tuyến; gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh Lào Cai được ban hành theo Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 19/9/2019 của UBND tỉnh.

d) Tổ chức đối thoại chính sách pháp luật, giải đáp pháp luật và các vướng mắc phổ biến trong áp dụng pháp luật về các lĩnh vực, phạm vi do mình quản lý cho Nhân dân, doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp.

* *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

2.2. Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh:

a) Hướng dẫn nội dung PBGDPL trên cơ sở bám sát chỉ đạo của Hội đồng PHPBGDPL Trung ương, Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, đáp ứng nhu cầu của người dân và yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội, phù hợp với đối tượng, địa bàn cụ thể; hướng dẫn sử dụng linh hoạt, có hiệu quả các hình thức, cách thức PBGDPL; nghiên cứu cơ chế, mô hình cụ thể tạo điều kiện cho người dân chủ động tìm hiểu, học tập pháp luật.

b) Tăng cường phối hợp, kết nối chia sẻ thông tin pháp luật trên môi trường mạng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

* *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

2.3. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Hướng dẫn, định hướng việc tăng cường và phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, xuất bản, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia PBGDPL; phối hợp, hướng dẫn tổ chức các đợt cao điểm phổ biến, truyền thông về lĩnh vực pháp luật quan trọng, được xã hội quan tâm khi có đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

b) Nghiên cứu, hướng dẫn cơ chế phối hợp, xác định trách nhiệm cụ thể của cơ quan báo chí để thực hiện PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng.

* *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

2.4. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lào Cai: Tiếp tục tổ chức sản xuất, nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục PBGDPL với hình thức phong phú; chú trọng hoạt động tư vấn, giải đáp, đối thoại chính sách pháp luật và bố trí vào các khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả; tổ chức các đợt cao điểm phổ biến, truyền thông về lĩnh vực pháp luật quan trọng, được xã hội quan tâm.

* *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

2.5. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan:

a) Biên soạn, sử dụng tài liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo về PBGDPL, tài liệu bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục pháp luật trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Nội dung PBGDPL phù hợp với lứa tuổi, góp phần xây dựng và hình thành thể hệ trẻ có văn hóa, lối sống lành mạnh, có lòng yêu nước và luôn tuân thủ, chấp hành nghiêm chỉnh quy định pháp luật.

b) Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ giáo viên, người làm công tác pháp chế trong ngành giáo dục; chuẩn hoá đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy pháp luật theo thẩm quyền.

* **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

2.6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp và một số cơ quan, đơn vị liên quan:

a) Có giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng công tác giảng dạy, học tập pháp luật tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tập trung vào việc chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn học Pháp luật theo thẩm quyền; hoàn thiện nội dung giáo trình, chương trình đào tạo; định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, người làm công tác pháp chế, người làm công tác giáo dục nghề nghiệp trong ngành lao động - thương binh và xã hội.

* **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022-2027” trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

* **Thời gian thực hiện:** Năm 2021 (Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

2.7. Trường Cao đẳng Lào Cai; Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai: Có giải pháp nâng cao chất lượng công tác giảng dạy, học tập pháp luật của đơn vị, tập trung vào việc chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn học pháp luật theo thẩm quyền; hoàn thiện nội dung giáo trình, chương trình đào tạo; định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ PBGDPL cho **đội ngũ** cán bộ, giảng viên của đơn vị.

* **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

3. Tổ chức triển khai công tác PBGDPL toàn diện, rộng khắp đến các đối tượng, địa bàn trong phạm vi toàn tỉnh, có trọng tâm, trọng điểm

3.1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, thị xã:

a) Tổ chức thực hiện PBGDPL hướng mạnh về cơ sở, phát huy vai trò chủ trì của bộ phận pháp chế, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và sự tham gia, vào cuộc của các cơ quan, đơn vị và đoàn thể ở cơ sở; lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập

tại cộng đồng và các phong trào vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại. Lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở, thông tin tham gia PBGDPL ở cơ sở.

b) Cán bộ, công chức, viên chức phải có trách nhiệm và nghĩa vụ chủ động trong tìm hiểu và gương mẫu trong thực thi pháp luật; gắn việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ với việc thông tin, phổ biến pháp luật tới Nhân dân; vận dụng kỹ năng dân vận khéo trong PBGDPL, gắn phổ biến pháp luật với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; đồng thời, vận động, khuyến khích công dân tìm hiểu, sử dụng, chấp hành, tuân thủ pháp luật.

c) Gắn công tác PBGDPL với việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Xác định việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn là điều kiện để đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

d) Ưu tiên nguồn lực PBGDPL cho các nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế, vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, địa bàn trọng yếu về quốc phòng an ninh; gắn thực hiện PBGDPL với việc thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2021-2030 và các chương trình, đề án liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

3.2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố, thị xã:

a) Tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Đề án về PBGDPL trong Chương trình; xác định nhu cầu, phương hướng, nhiệm vụ, cách thức để triển khai thực hiện cho phù hợp với tình hình mới; kịp thời tham mưu UBND tỉnh thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL trong giai đoạn tiếp theo.

** Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trong Quý IV năm 2022.

b) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Bộ Tiêu chí quốc gia về chuẩn tiếp cận pháp luật theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

** Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trong Quý IV năm 2022.

3.3. Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong định hướng triển khai công tác PBGDPL; đổi mới cách thức tổ chức, hoạt động; phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL, điều phối, gắn kết, lồng ghép nguồn lực để triển khai có trọng tâm, trọng điểm.

** Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

4. Hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL để tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

4.1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát các quy định pháp luật liên quan đến công tác PBGDPL để ban hành theo

thẩm quyền hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL.

** Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

4.2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, thị xã tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL năm 2012.

** Thời gian thực hiện:* Năm 2022.

4.3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành liên quan: Rà soát, tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản pháp luật quy định về kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL linh hoạt, phù hợp, đáp ứng yêu cầu công tác PBGDPL theo định hướng cơ chế kinh phí tại các văn bản của Đảng và Nhà nước, trong đó ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL cho đối tượng đặc thù, yếu thế, người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; các vấn đề pháp luật cấp bách cần được phổ biến, quán triệt ngay theo nhu cầu của người dân hoặc yêu cầu từ quản lý nhà nước.

** Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

5. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL

5.1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, thị xã:

a) Hướng dẫn, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, năng lực phân tích, đánh giá, tham mưu hoàn thiện chính sách linh hoạt cho đội ngũ công chức thực hiện công tác PBGDPL; tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ này bảo đảm hoạt động chất lượng, hiệu quả, chủ động tham mưu triển khai PBGDPL đáp ứng và phù hợp với yêu cầu thực tế.

b) Tiếp tục rà soát đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp; chỉ công nhận, duy trì hoạt động đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực sự có năng lực và hoạt động thực chất; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ này.

c) Xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện để thu hút đội ngũ chuyên gia pháp luật tham gia PBGDPL cho Nhân dân, hướng tới coi đây là lực lượng nòng cốt để thực hiện công tác này.

** Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

5.2. Công an tỉnh:

a) Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ; công an các huyện, thành phố, thị xã; công an các xã, phường, thị trấn tham gia công tác PBGDPL tại cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; Định kỳ bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ này.

* **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, đoàn thể thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân.

* **Thời gian thực hiện:** Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công an.

5.3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan xây dựng, thực hiện Đề án phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

* **Thời gian thực hiện:** Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Quốc phòng.

5.4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tích cực tham gia PBGDPL cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân ở khu vực biên giới. Định kỳ tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ này.

* **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

5.5. Ban Dân tộc tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể; các huyện, thành phố, thị xã tăng cường PBGDPL cho đồng bào dân tộc thiểu số, vùng cao, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tham mưu, thực hiện chính sách ưu tiên sử dụng người biết tiếng dân tộc thiểu số, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, trưởng thôn, bản, người có chức sắc trong các tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số tham gia công tác PBGDPL, lồng ghép PBGDPL với việc thực hiện các văn bản, chính sách liên quan đến các đối tượng này.

6. Huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL

6.1. Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh: Tổ chức phổ biến pháp luật cho các đối tượng là thành viên, hội viên do mình quản lý; động viên, khuyến khích các thành viên, hội viên phát huy trách nhiệm xã hội tích cực tham gia tư vấn pháp luật, PBGDPL, trợ giúp pháp lý cho Nhân dân; Xây dựng, triển khai các mô hình, cách thức PBGDPL cụ thể thông qua việc huy động nguồn lực xã hội tham gia công tác này.

* **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

6.2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan tham mưu ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia PBGDPL cho Nhân dân.

* **Thời gian thực hiện:** Năm 2021, Năm 2022.

6.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính nghiên cứu cơ chế, chính sách ưu đãi, huy động các nguồn vốn đầu tư cho công tác PBGDPL.

* **Thời gian thực hiện:** Năm 2021, Năm 2022.

6.4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể nghiên cứu, đề xuất cơ chế huy động các doanh nghiệp, luật sư, luật gia, người có uy tín trong cộng đồng dân cư... tham gia thông tin phổ biến, tư vấn, giải đáp pháp luật cho Nhân dân.

** Thời gian thực hiện:* Năm 2022.

6.5. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, thị xã tạo điều kiện, có chính sách khuyến khích cụ thể, phù hợp để huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tham gia, hỗ trợ triển khai công tác PBGDPL.

** Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

7. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc trong công tác PBGDPL

7.1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc: Chỉ đạo, hướng dẫn, trực tiếp tham gia PBGDPL; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng PBGDPL cho hội viên, thành viên của tổ chức mình góp phần nâng cao chất lượng PBGDPL; chủ động phối hợp tổ chức, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng, giám sát thi hành pháp luật của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có các văn bản, chính sách về PBGDPL; đổi mới hình thức PBGDPL, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tập trung PBGDPL trên mạng xã hội, mạng viễn thông nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này.

** Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

7.2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc tham mưu cho HĐND và UBND tỉnh ban hành cơ chế chính sách để bảo đảm tài chính cho việc triển khai các hoạt động PBGDPL của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận ở các cấp và cơ sở theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

** Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

8. Đổi mới tổ chức và hoạt động quản lý nhà nước về PBGDPL

8.1. Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan rà soát các văn bản quy định về tổ chức, hoạt động của đơn vị tham mưu, thực hiện quản lý nhà nước về PBGDPL thuộc Sở Tư pháp và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc đổi mới tổ chức, hoạt động của đơn vị theo hướng độc lập, chuyên trách, hoạt động linh hoạt, hiệu quả.

** Thời gian thực hiện:* Quý II năm 2021 (Theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ).

8.2. Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh kiến nghị toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL một cách toàn diện, hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh.

* **Thời gian thực hiện:** Hàng năm (Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tư pháp).

8.3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, thị xã:

a) Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ có hiệu quả công tác PBGDPL tại địa phương, nhất là cấp cơ sở;

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; phân bổ, quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí chi cho công tác PBGDPL đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ theo kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn.

* **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL

9.1. Tăng cường công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL:

Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, đóng góp trong công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

* **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

9.2. Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, thị xã cần xác định kết quả triển khai công tác PBGDPL là một trong những tiêu chí đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

* **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

9.3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, thị xã tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

* **Thời gian thực hiện:** Năm 2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể

1.1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

1.2. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

2.1. Chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch bảo đảm có chất lượng, hiệu quả và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai công tác PBGDPL tại địa phương.

2.2. Tham mưu báo cáo Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố, thị xã bảo đảm nguồn lực và kinh phí thực hiện công tác PBGDPL tại địa phương.

2.3. Định kỳ 6 tháng, 01 năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Sở Tư pháp trong báo cáo công tác Tư pháp, báo cáo chuyên đề theo thời hạn quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

3. Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai và kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện Kế hoạch đồng bộ, hiệu quả.

4. Sở Tài chính: Thường xuyên rà soát, đôn đốc, hướng dẫn cụ thể việc bố trí kinh phí triển khai công tác PBGDPL cho các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Bộ CH Bộ đội BP tỉnh;
- Viện Kiểm sát tỉnh;
- Tòa án ND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trường Cao đẳng Lào Cai;
- Phân hiệu Đại học Thái Nguyên Lào Cai;
- Báo Lào Cai, Đài PTTH tỉnh;
- CVP, PCVP1;
- BBT, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH2, NC1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Thị Dung

PHỤ LỤC

Danh mục nhiệm vụ, đề án

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2020 của UBND tỉnh Lào Cai)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thẩm quyền ban hành	Thời gian ban hành
I	DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ				
1	Tổng kết 10 năm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành theo yêu cầu của Bộ Tư pháp	Sở Tư pháp	- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; - Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	UBND tỉnh	Năm 2022
2	Nghiên cứu, đề xuất kiện toàn Hội đồng PHPBGDPL tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh	UBND tỉnh	Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp và tình hình thực tế
II	DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN				
1	Xây dựng Văn bản của UBND tỉnh ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022-2027	Sở Tư pháp	- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; - Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.	UBND tỉnh	Năm 2022
2	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức thông tin, phổ biến về chính sách quan trọng trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để tạo	Sở Tư pháp	- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; - Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.	UBND tỉnh	Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp

	đồng thuận xã hội”				
3	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh - Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.	UBND tỉnh	Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc phòng
4	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân”	Công an tỉnh	- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh - Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.	UBND tỉnh	Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an
5	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022-2027”	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh - Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.	UBND tỉnh	Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
6	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường PBGDPL cho doanh nghiệp thông qua việc huy động nguồn lực xã hội tham gia giai đoạn 2022-2027”	Sở Công thương	- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh - Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.	UBND tỉnh	Theo chỉ đạo của TTCP, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
7	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL”.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh	UBND tỉnh	Năm 2022